

PHỤ LỤC 01
THỐNG KÊ NHIỆM VỤ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG
THEO CHỈ THỊ, NGHỊ QUYẾT, THÔNG BÁO KẾT LUẬN

| STT | Nội dung, nhiệm vụ | Văn bản chỉ đạo | Đơn vị thực hiện | Thời gian hoàn thành | Kết quả | | | | Nguyên cơ |
|-----|--|--|------------------|----------------------|---|-----------------|------------------------|-----------------|-----------|
| | | | | | Hoàn thành, sản phẩm | Chưa hoàn thành | Thực hiện thường xuyên | Đang triển khai | |
| | Nhiệm vụ của các địa phương | | | | | | | | |
| 1 | Triển khai thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 14/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ. | 4314/UBND-THNC ngày 23/4/2024 | Sở Công Thương | Tháng 5/2023 | Văn bản triển khai số 1411/SCT-KT&NL ngày 20/3/2024; báo cáo định kỳ | | | | |
| 2 | Tổ chức quán triệt đến toàn bộ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang nhận thức đúng, đầy đủ ý nghĩa, tầm quan trọng của Đề án, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong tổ chức thực hiện. | 4700/UBND-THNC ngày 02/5/2024 | Sở Công Thương | Thường xuyên | | | | | |
| 3 | Rà soát đánh giá và tái cấu trúc toàn bộ quy trình nghiệp vụ các dịch vụ công trực tuyến đã cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo hướng thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, bảo đảm nguyên tắc lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm. | 43/KH-UBND ngày 30/01/2024; 3300/UBND-HCC ngày 02/4/2023 | Sở Công Thương | Thường xuyên | Dịch vụ công đáp ứng tối thiểu 98% mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức | | | | |

| STT | Nội dung, nhiệm vụ | Văn bản chỉ đạo | Đơn vị thực hiện | Thời gian hoàn thành | Kết quả | | | | Nguy cơ |
|-----|--|---------------------------------------|------------------|----------------------|---|-----------------|------------------------|-----------------|---------|
| | | | | | Hoàn thành, sản phẩm | Chưa hoàn thành | Thực hiện thường xuyên | Đang triển khai | |
| 4 | Rà soát, cải tiến quy trình tiếp nhận, hướng dẫn hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận Một cửa các cấp theo hướng lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu, động lực để cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, phục vụ tốt hơn | 4131/UBND-THNC ngày 28/4/2023 | Sở Công Thương | | 1844/QĐ-UBND ngày 04/8/2023 | | | | |
| 4 | Lựa chọn những nhóm thủ tục hành chính gắn trực tiếp với người dân, doanh nghiệp để tập trung triển khai thực chất, thuận lợi, kịp thời, hiệu quả; thay đổi tư duy từ “làm thay, làm hộ” sang hỗ trợ, hướng dẫn để nâng cao kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp; quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ các đối tượng yếu thế (người già, người khuyết tật,...); chú trọng tuyên truyền, hướng dẫn người dân tộc thiểu số, các nhóm đối tượng có trình độ công nghệ thông tin còn hạn chế thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, thay đổi thói quen sử dụng hồ sơ giấy sang sử dụng hồ sơ điện tử, từng bước hình thành công dân số, xã hội số. | Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/3/2022 | Sở Công Thương | Thường xuyên | Nâng cao kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp | | | | |

| STT | Nội dung, nhiệm vụ | Văn bản chỉ đạo | Đơn vị thực hiện | Thời gian hoàn thành | Kết quả | | | | Nguy cơ |
|-----|--|-------------------------------|------------------|----------------------|--|-----------------|------------------------|-----------------|---------|
| | | | | | Hoàn thành, sản phẩm | Chưa hoàn thành | Thực hiện thường xuyên | Đang triển khai | |
| 5 | Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 và Nghị định số 107/2021/ND-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy | 4131/UBND-THNC ngày 28/4/2024 | Sở Công Thương | Thường xuyên | Dữ liệu điện tử | | | | |
| 6 | Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn; đẩy nhanh việc thực hiện ký số trên thiết bị di động; nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính | 4131/UBND-THNC ngày 28/4/2023 | Sở Công Thương | Thường xuyên | Tỷ lệ hồ sơ đúng hạn: 100% | | | | |
| 7 | Rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa | 12/KH-UBND ngày 11/01/2024 | Sở Công Thương | Thường xuyên | Quyết định: số 767/QĐ-UBND ngày 28/3/2024; số 896/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 | | | | |

| STT | Nội dung, nhiệm vụ | Văn bản chỉ đạo | Đơn vị thực hiện | Thời gian hoàn thành | Kết quả | | | | Nguy cơ |
|-----|--|--|------------------|---------------------------------------|---|-----------------|------------------------|-----------------|---------|
| | | | | | Hoàn thành, sản phẩm | Chưa hoàn thành | Thực hiện thường xuyên | Đang triển khai | |
| 8 | Đẩy mạnh cung cấp, thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, chi trả trợ cấp xã hội, hỗ trợ an sinh xã hội không dùng tiền mặt | 4131/UBND-THNC ngày 28/4/2024 | Sở Công Thương | Tháng 6/2023 | 55/55 TTHC có phát sinh phí được triển khai hình thức không dùng tiền mặt | | | | |
| 9 | Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực hiện theo Quyết định số 766/QĐ- TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. | 1237/VP-HCC ngày 08/5/2024 | Sở Công Thương | Văn bản số 2384/SCT-VP ngày 10/5/2024 | Kết nối, đồng bộ dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định số 766/QĐ-TTg, triển khai tại Văn bản số 4978/SCT-TT ngày 23/8/2022 | | | | |
| 10 | Tập trung xây dựng các cơ chế, chính sách phù hợp, hiệu quả về đào tạo, tuyển dụng, bố trí, đãi ngộ nhân lực chuyển đổi số, nhất là nhân lực chất lượng cao; hạn chế tình trạng chảy máu chất xám. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, kiên quyết xử lý theo đúng quy định những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi những nhiều, tiêu cực, tự ý đặt ra | 95/KH-UBND ngày 20/3/2024; 53/KH-UBND ngày 15/02/2024 | Sở Công Thương | Thường xuyên | Chỉ đạo | | | | |

| STT | Nội dung, nhiệm vụ | Văn bản chỉ đạo | Đơn vị thực hiện | Thời gian hoàn thành | Kết quả | | | | Nguy cơ |
|-----|--|-------------------------------|------------------|----------------------|---|-----------------|------------------------|-----------------|---------|
| | | | | | Hoàn thành, sản phẩm | Chưa hoàn thành | Thực hiện thường xuyên | Đang triển khai | |
| | thủ tục hành chính không đúng quy định hoặc để chậm, muộn hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính | | | | | | | | |
| 11 | Nghiên cứu, đánh giá kiện toàn về mô hình, nhân sự phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số nói chung và thực hiện Đề án 06 nói riêng; tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức nâng cao kỹ năng số, kỹ năng bảo mật thông tin trên môi trường mạng, thành thạo sử dụng công nghệ thông tin, nghiệp vụ phục vụ cho yêu cầu công việc và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến; Thực hiện Công tác Đề án 06. | 30/KH-UBND ngày 23/01/2024 | Sở Công Thương | Thường xuyên | Đã cử CBCC học tập, tham gia các lớp tập huấn do sở ngành chuyên môn tổ chức; thực hiện các báo cáo định kỳ tháng | | | | |